

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đầu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	1. Nhà thầu có bảng kê danh mục hàng hóa theo yêu cầu tại Chương V/ E-HSMT, cam kết và tài liệu chứng minh đảm bảo chất lượng hàng hóa theo đúng kê khai	Đạt
		2. Nhà thầu không có bảng kê danh mục hàng hóa theo yêu cầu tại Chương V/ E-HSMT, cam kết và tài liệu chứng minh đảm bảo chất lượng hàng hóa theo đúng kê khai	Không đạt
2	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	1. Nhà thầu có thuyết minh các yêu cầu đảm bảo tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, hàng hóa .	Đạt
		2. Nhà thầu không có thuyết minh các yêu cầu đảm bảo tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa .	Không đạt
3	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì	1. Nhà thầu trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì	Đạt
		2. Nhà thầu không trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì	Không đạt
4	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có)	1. Nhà thầu trình bày được mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa	Đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
	trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa	2. Nhà thầu không trình bày được mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa	Không đạt
5	Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường	Hàng hoá cung cấp thích ứng về địa lý, môi trường	Đạt
		Hàng hoá cung cấp không thích ứng về địa lý, môi trường	Không đạt
6	Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Có thuyết minh tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết của hàng hoá cung cấp	Đạt
		Không có thuyết minh tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết của hàng hoá cung cấp	Không đạt
7	Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có)	Có thuyết minh tiêu chí đấu thầu bền vững	Đạt
		Không có thuyết minh tiêu chí đấu thầu bền vững	Không đạt
8	Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng	Có thuyết minh về các yếu tố về điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng	Đạt
		Không có thuyết minh về các yếu tố về điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng	Không đạt
9	Tiến độ cung cấp hàng hóa	1. Nhà thầu có thuyết minh về kế hoạch thực hiện công việc đúng tiến độ theo yêu cầu của HSMT.	Đạt
		2. Nhà thầu không có thuyết minh về kế hoạch thực hiện công việc đúng tiến độ theo yêu cầu của HSMT.	Không đạt
10	Yếu tố thân thiện môi trường	1. Nhà thầu có thuyết minh về Yếu tố thân thiện môi trường của sản phẩm	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
		2. Nhà thầu không có thuyết minh về Yếu tố thân thiện môi trường của sản phẩm	Không đạt
11	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu	Có cam kết về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);	Đạt
		Không trình bày các nội dung cam kết trên	Không đạt
	Kết luận	Đạt/Không đạt	

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

4.1. Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

- Trường hợp Mục 13.5 **E-BDL** quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.1 (12.1A hoặc 12.1B hoặc 12.1C) Chương IV:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)

Không áp dụng

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)

Không áp dụng